TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **163**/2019/QĐST- HNGĐ	*Bình Minh, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 262/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Ngô Thị Mỹ N**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú tại: Tổ 3, ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú tại: ấp T, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Ngô Thị Mỹ N**, sinh năm 1990 và anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 27/5/2016. Anh Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom cháu T mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Chị N nộp 75.000đ và tự nguyện nộp thay anh Đ 75.000đ, tổng cộng chị N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009917 ngày 11/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Chị N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh Đ không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THA DS thị xã Bình Minh;
- UBND xã Đông Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Hằng